

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **128/2024/HNGĐ - ST**

Ngày 29/08/2024

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vi Văn Hậu.

2. Bà Nguyễn Lê Vinh Hương.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Anh Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2024/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2024 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị Hồng T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

1. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn nộp ngày 19/03/2024 và tại Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lò Thị Hồng T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn K làm thủ tục đăng ký kết hôn ngày 19/3/2014 tại UBND xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian chung sống hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh Nguyễn Văn K đi làm ở tỉnh Vĩnh Phúc, thỉnh thoảng mới về thăm nhà ít ngày. Trong cuộc sống hàng ngày, anh K cũng không chăm sóc gia đình, không có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con cái. Mọi trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con, chăm lo cho gia đình do chị gánh vác. Chị T cho biết, anh K làm việc ở tỉnh Vĩnh Phúc thường xuyên rượu chè, ăn chơi. Do nhận thấy cuộc sống không hạnh phúc nên chị T làm đơn yêu cầu Tòa

án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Chị Lò Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn K có hai con chung là Nguyễn Thế N, sinh ngày 23/01/2015 và Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 27/9/2016. Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng giao cháu Thế N và cháu Bảo C cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Lò Thị Hồng T không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lò Thị Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn K, mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên toà ngày hôm nay, anh K tiếp tục vắng mặt không có lý do lần thứ hai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử; quá trình thu thập chứng cứ, hỏi và tranh luận tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 BLTTDS.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lò Thị Hồng T. Cho chị Lò Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn K ly hôn.

Về con chung: Đề nghị HĐXX giao cháu Nguyễn Thế N, sinh ngày 23/01/2015 và Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 27/9/2016 cho chị Lò Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng đối với anh Nguyễn Văn K. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm gặp con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không phải xem xét giải quyết thêm.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Lò Thị Hồng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lò Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn K đăng ký kết hôn ngày 19/3/2014 tại UBND xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Do đó, vụ án này được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Văn K hiện đang có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn K được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên vụ án không tiến hành hoà giải được theo Điều 207 BLTTDS. Nguyên đơn Lò Thị Hồng T có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn Nguyễn Văn K vắng mặt không có lý do lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn K đăng ký kết hôn ngày 19/3/2014 tại UBND xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của hai bên đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc, cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến anh chị đã sống ly thân khoảng 02 năm nay. Quá trình giải quyết vụ án chị Lò Thị Hồng T xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn K. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn K vẫn vắng mặt tại các buổi hoà giải. Xét thấy cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Lò Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn K ly hôn.

[2.2] Về con chung: Căn cứ vào ý kiến của con và nguyện vọng của đương sự, xét về điều kiện nuôi dưỡng cần giao cho chị Lò Thị Hồng T nuôi dưỡng cả hai cháu là hợp lý. Giao cháu Nguyễn Thế N, sinh ngày 23/01/2015 và Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 27/9/2016 cho chị Lò Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng đối với anh Nguyễn Văn K.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị Hồng T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Lò Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lò Thị Hồng T được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Buộc anh Nguyễn Văn K giao cháu Nguyễn Thế N, sinh ngày 23/01/2015 và Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 27/9/2016 cho chị Lò Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng đối với anh Nguyễn Văn K. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Lò Thị Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng. Được khấu trừ do đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0006114 ngày 01 tháng 04 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Chị Lò Thị Hồng T đã nộp đủ tiền án phí.

Quyền kháng cáo: Vụ án xét xử sơ thẩm công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai đối với nguyên đơn, bị đơn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Liên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Quán Vi Tuấn